CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG VIÊN, CÂY XANH HẢI PHÒNG

Số: 80 /BB - ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 24 tháng 4 năm 2026

BIÊN BẢN HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG VIÊN, CÂY XANH HẢI PHÒNG

I. Thông tin về Doanh nghiệp và cuộc họp ĐHĐCĐ

1. Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng.

2. Địa chỉ trụ sở: Số 26, đường Lương Khánh Thiện, Phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng.

3. Giấy đăng ký kinh doanh: Số 0201093967; Ngày cấp: Cấp lần đầu ngày 07/07/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 07/09/2016, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 08/02/2018; đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 25/04/2022; đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 15 tháng 2 năm 2025, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 10/9/2025.

4. Thời gian tổ chức: Từ 8 giờ 15 phút đến 11 giờ 00 phút ngày 24/4/2026.

5. Địa điểm họp: Hội trường Công ty cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng, số 26, đường Lương Khánh Thiện, Phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng.

II. Thành phần tham dự cuộc họp

- Tổng số cổ đông của Công ty là 171 cổ đông. Trong đó cổ đông là cá nhân: 167 người, Cổ đông là pháp nhân: 04 tổ chức.
- Tổng số cổ đông có quyền tham dự Đại hội 171 cổ đông, tương ứng 1.280.000 cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội là 59 cổ đông đại diện cho 1.280.000 cổ phần đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

(Có danh sách cổ đông tham dự cuộc họp ĐHĐCD đính kèm)

- Số cổ đông có mặt: 52 cổ đông, tương ứng với 1.272.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,43 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số cổ đông vắng mặt: 07 cổ đông, tương ứng với 7.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,57.% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

III. Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng được tiến hành dưới sự chứng kiến của các đại biểu:

1. Bà Hoàng Thị Tuyết Mai, đại diện Sở Tài chính Hải Phòng

IV. Chủ tọa Đại hội gồm các ông (bà) có tên sau:

- Ông Lê Văn Tuân - Chủ tịch HĐQT.
- Ông Phạm Kiến Phong - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc
- Ông Bùi Gia Bảo - Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc.

V. Thư ký Đại hội gồm các ông (bà) có tên sau:

- Bà Đoàn Thị Hương Trà - Trưởng phòng TCLĐ&TL.
- Bà Nguyễn Thị Tuyết – Kế toán trưởng.

VI. Đại hội bầu Ban kiểm phiếu gồm các ông (bà) có tên sau:

- Ông Đàm Đình Năm - Trưởng Ban
- Bà Nguyễn Thị Khánh Vân - Ủy viên
- Ông Lê Văn Hưng - Ủy viên
- Bà Nguyễn Thị Minh Thu - Ủy viên
- Ông Nguyễn Đức Chung - Ủy viên

VII. Chương trình Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng được tiến hành như sau:

1. Bà Đinh Thị Vân Anh - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông

2. Đại hội đã nghe và thảo luận các nội dung sau:

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.
- Báo cáo tài chính năm 2025; Một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2026
- Phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2025; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2026.
- Quỹ tiền lương thực hiện năm 2025, Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2026 của Công ty.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

3. Sau khi bàn bạc, thảo luận các vấn đề nêu trên các cổ đông đã nhất trí thông qua các nội dung sau:

3.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

+ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025

- Tổng Doanh thu	87.827.735.933	đồng
- Lợi nhuận trước thuế	6.487.123.452	đồng
- Lợi nhuận sau thuế	5.155.459.514	đồng
- Cổ tức	7,5	%

+ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

- Tổng Doanh thu	95.700.000.000	đồng
- Lợi nhuận trước thuế	7.050.000.000	đồng
- Lợi nhuận sau thuế	5.600.000.000	đồng
- Cổ tức	7,5	%

Biểu quyết:

Số phiếu phát ra: 52 phiếu *(tương ứng với 1.272.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100.% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp)*

Số phiếu thu về: 52 phiếu *(tương ứng với 1.272.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp)*

Trong đó:

Số phiếu hợp lệ	52 phiếu, đạt tỷ lệ 100 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
Số phiếu không hợp lệ	0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu tán thành	52 phiếu, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không tán thành	0 phiếu, chiếm 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không có ý kiến	0 phiếu, chiếm 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu có ý kiến khác	0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

3.2 Thông qua báo cáo tài chính năm 2025; Một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2026

+ Bảng cân đối tài chính tại ngày 31/12/2025

TT	Chỉ tiêu	Số cuối kỳ 31/12/2024	Số cuối kỳ 31/12/2025	Ghi chú
I	**Tổng cộng tài sản**	**37.304.869.158**	**36.073.656.548**	
1	Tài sản ngắn hạn	31.953.301.946	32.223.192.919	
2	Tài sản dài hạn	5.351.567.212	3.850.463.629	
II	**Tổng cộng nguồn vốn**	**37.304.869.158**	**36.073.656.548**	
1	Nợ phải trả	18.407.377.613	14.963.957.188	
2	Vốn chủ sở hữu	18.897.491.545	21.109.699.360	

+ Chỉ tiêu về khả năng sinh lời của kế hoạch năm 2026

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026	Ghi chú
1	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	26,25	

Biểu quyết:

Số phiếu phát ra: 52 phiếu *(tương ứng với 1.272.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100.% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp)*

Số phiếu thu về: 52 phiếu *(tương ứng với 1.272.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp)*

Trong đó:

Số phiếu hợp lệ	52 phiếu, đạt tỷ lệ 100 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Số phiếu không hợp lệ	0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu tán thành	52 phiếu, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không tán thành	0 phiếu, chiếm 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không có ý kiến	0 phiếu, chiếm 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu có ý kiến khác	0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

3.3 Thông qua phân phối lợi nhuận, cổ tức thực hiện năm 2025; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2026

a/ Phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2025

Lợi nhuận sau thuế: **5.155.459.514** đồng

Phương án phân phối lợi nhuận như sau:

Diễn giải	Tỷ lệ (%)	Số tiền (đồng)
+ Trích quỹ đầu tư phát triển	15,00	773.318.927
+ Trích quỹ phúc lợi, khen thưởng:	66,38	3.422.140.587
+ Lợi nhuận còn lại chia cổ tức:	18,62	960.000.000
+ Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ	7,5	

b/ Kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2026

Lợi nhuận sau thuế: **5.600.000.000** đồng

Phương án phân phối lợi nhuận như sau:

Diễn giải	Tỷ lệ (%)	Số tiền (đồng)
+ Trích quỹ đầu tư phát triển	15	840.000.000
+ Trích quỹ phúc lợi, khen thưởng:	67,86	3.800.000.000
+ Lợi nhuận còn lại chia cổ tức:	17,14	960.000.000
+ Tỷ lệ cổ tức	7,5	

Biểu quyết:

Số phiếu phát ra: 52 phiếu *(tương ứng với 1.272.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100.% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp)*

Số phiếu thu về: 52 phiếu *(tương ứng với 1.272.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp)*

Trong đó:

Số phiếu hợp lệ	52 phiếu, đạt tỷ lệ 100 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
Số phiếu không hợp lệ	0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Số phiếu tán thành	52 phiếu, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không tán thành	0 phiếu, chiếm 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không có ý kiến	0 phiếu, chiếm 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu có ý kiến khác	0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

3.4 Thông qua Quỹ tiền lương thực hiện năm 2025; Quỹ tiền lương, kế hoạch năm 2026

a/ Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025 của người lao động, Ban điều hành và Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên.

TT	Đối tượng	Số người	KH được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 phê duyệt (đồng)	Thực chi năm 2025 đề nghị thông qua (đồng)
1	Người lao động và Ban điều hành	297	38.837.296.476	37.633.056.700
2	Chủ tịch HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát	2	752.400.000	633.480.000
3	Thành viên HĐQT không chuyên trách	3	245.520.000	202.176.000
4	Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách	2	137.280.000	115.314.000
	Cộng		**39.972.496.476**	**38.584.026.700**

b/ Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2026 của người lao động, Ban điều hành và Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên.

TT	Diễn giải	Số người	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Tiền lương của người lao động và Ban điều hành	299	41.979.869.100	
2	Tiền lương chủ tịch HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát	2	816.000.000	
3	Thù lao thành viên HĐQT không chuyên trách	5	444.000.000	
4	Thù lao thành viên BKS không chuyên trách	2	148.800.000	
	Cộng		**43.388.669.100**	

Biểu quyết:

Số phiếu phát ra: 52 phiếu *(tương ứng với 1.272.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100.% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp)*

Số phiếu thu về: 52 phiếu *(tương ứng với 1.272.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp)*

Trong đó:

Số phiếu hợp lệ	52 phiếu, đạt tỷ lệ 100 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
Số phiếu không hợp lệ	0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu tán thành	52 phiếu, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không tán thành	0 phiếu, chiếm 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không có ý kiến	0 phiếu, chiếm 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu có ý kiến khác	0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

3.5 Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026.

Đơn vị được lựa chọn: Công ty TNHH kiểm toán An Việt

Biểu quyết:

Số phiếu phát ra: 52 phiếu *(tương ứng với 1.272.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100.% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp)*

Số phiếu thu về: 52 phiếu *(tương ứng với 1.272.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp)*

Trong đó:

Số phiếu hợp lệ	52 phiếu, đạt tỷ lệ 100 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
Số phiếu không hợp lệ	0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu tán thành	52 phiếu, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không tán thành	0 phiếu, chiếm 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không có ý kiến	0 phiếu, chiếm 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu có ý kiến khác	0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

VIII. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Chủ tọa cuộc họp tổng kết lại các vấn đề được Đại hội đồng cổ đông thông qua và tuyên bố bế mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông vào lúc 11 giờ 00 phút cùng ngày.

Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được thư ký lập một cách chính xác, trung thực và đã đọc lại cho tất cả các cổ đông dự họp cùng nghe. Chủ tọa và

thư ký cùng liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản này.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội với số phiếu biểu quyết tán thành đạt 100%.

Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được lập thành Bốn (04) bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

Thư ký cuộc họp	**Chủ tọa cuộc họp**
Đoàn Thị Hường	**LÊ VĂN TUÂN**

CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG VIÊN CÂY XANH HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 24 tháng 04 năm 2026

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG VIÊN, CÂY XANH HẢI PHÒNG
(Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)

TT	Mã cổ đông	Họ và tên	Chỗ ở hiện tại	Số CCCD /ĐKKD	Tổng số cổ phần	Số CP vắng mặt	Số cổ phần dự họp	Ký tên
1	CV 002	Công ty TNHH Phúc Anh	Số 4C, Nguyễn Viết Xuân, phường Hà Đông, Hà Nội.	0500413340	107.800		107.800	
2	CV 004	Phạm Thị Vân Anh	Số 5/115 Tô Hiệu, phường Lê Chân, TP Hải Phòng.	033175011968	1.000		1.000	
3	CV 005	Đinh Thị Vân Anh	Số 109 Hai Bà Trưng, P.Lê Chân, TP Hải Phòng	036177007600	31.400		31.400	
4	CV 006	Trần Thị Vân Anh	Tổ 20 Vĩnh Niệm, phường An Biên,TP Hải Phòng.	031177002424	1.100		1.100	KT:
5	CV 007	Nguyễn Thị Bắc	Số 48/212/ Trang Quan, phường An Hải, TP Hải Phòng	031177015435	12.000		12.000	
6	CV 008	Bùi Gia Bảo	Số 18/20 Miếu Hai Xã, phường Lê Chân, TP Hải Phòng	031075014176	204.700		204.700	
7	CV 010	Đoàn Thị Bình	Số 16c/369 đường Đằng Hải, P.Hải An, TP Hải Phòng	031174016187	13.900		13.900	
8	CV 013	Nguyễn Đức Chung	Số 2/15 Nguyễn Công Trứ, P.Lê Chân, TP Hải Phòng	031089006165	10.200		10.200	
9	CV 023	Nguyễn Bích Diệp	Số 63 Nguyễn Đồn, Trung Hành 5, P.Hải An, TP Hải Phòng	034192010755	2.900		2.900	
10	CV 024	Bùi Thị Dinh	Số 34 ngách 21 ngõ 239, Đà Nẵng, P.Ngô Quyền, TP Hải Phòng	03118602633	1.100		1.100	
11	CV 028	Đỗ Anh Dũng	Số 58/199 Tô Hiệu, phường Lê Chân, TP Hải Phòng	031064007048	1.400		1.400	
12	CV 029	Nguyễn Xuân Dương	Tổ dân phố Lê Lai 1, P.Hồng An, TP Hải Phòng	031090012532	300	300		
13	CV 034	Nguyễn Khắc Hà	12BT2 KĐT Nam Sông Lạch Tray, P.Hưng Đạo, TP Hải Phòng	034057006062	138.300		138.300	
14	CV 037	Trịnh Thu Hà	Số 107A đường Hạ Lý, phường Hồng Bàng, TP Hải Phòng	031190001510	1.100		1.100	
15	CV 053	Phạm Văn Hùng	Tân Khê, phường Kiến An, thành phố Hải Phòng	031081004403	3.100		3.100	
16	CV 054	Lê Văn Hưng	Số 7/61/309 Đà Nẵng, Phường Ngô Quyền, TP Hải Phòng	030082013963	1.100		1.100	
17	CV 059	Nguyễn Văn Hường	Tổ dân phố Cái Tắt, phường An Hải, TP Hải Phòng	031062018484	3.100		3.100	KT

TT	Mã cổ đông	Họ và tên	Chỗ ở hiện tại	Số CCCD /ĐKKD	Tổng số cổ phần	Số CP vắng mặt	Số cổ phần dự họp	Ký tên
18	CV 061	Nguyễn Nhật Huy	Số 8/3/40 Quang Đàm, P.Hồng Bàng, TP Hải Phòng	031089016672	200		200	
19	CV 068	Nguyễn Kim Khoa	Ven 22-16, Vinhome, P.Hồng Bàng, TP Hải Phòng	031060007827	3.700		3.700	
20	CV 070	Trần Thị Khương	Số 8/41/161 Cấm, P.Gia Viên, TP Hải Phòng	031168006799	1.100		1.100	
21	CV 072	Hoàng Thị Phương Lan	Số 12/2/155 Chùa vẽ, TDP Phú Xá 2, P.Đông Hải, TP Hải Phòng	031175005643	2.100		2.100	
22	CV 073	Đặng Thị Hồng Liên	Số 47 Đông Khê, Phường Gia Viên, Thành phố Hải Phòng	031167011569	35.300		35.300	
23	CV 075	Phạm Thị Hồng Linh	328 Lê Thánh Tông, Phường Ngô Quyền, TP Hải Phòng	031189023347	400		400	
24	CV 079	Bùi Thị Lý	Số 97/11 Tổ 42 Cụm 7, Phường Gia Viên, TP Hải Phòng	024172000223	5.600		5.600	
25	CV 080	Nguyễn Thị Lý	Số 147, thôn Lương Quán, Phường An Dương, TP Hải Phòng	031169016807	1.100		1.100	
26	CV 082	Nguyễn Văn Mạnh	Thôn Bắc Nông Xá, Phường An Dương, TP Hải Phòng	031070007261	1.100		1.100	
27	CV 084	Đoàn Văn Năm	Số nhà B3 ngõ 11 Nguyễn Sơn Hà, P.An Biên, TP Hải Phòng	031064006736	3.200		3.200	
28	CV 085	Đàm Đình Năm	Số 56/119 Trung Hành (TDP Trung Hành 7), P.Hải An, TP Hải Phòng	030082017107	19.200		19.200	
29	CV 088	Nguyễn Duy Ngọc	Số 90 Khúc Thừa Dụ, Phường An Biên, Thành phố Hải Phòng	031072007923	25.700		25.700	
30	CV 090	Đoàn Đắc Ninh	Số 18A/99 Nguyễn Văn Hới, Phường Hải An, TP Hải Phòng	031083024534	11.300		11.300	
31	CV 092	Trịnh Thị Oanh	Số 58/40 Hạ Lý, Phường Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng	031167013753	2.800		2.800	
32	CV 096	Nguyễn Thị Phương	Số 21C ngách 2/25/229, Hàng Kênh, P.Lê Chân, TP Hải Phòng	031162003168	2.700		2.700	
33	CV 101	Bùi Văn Sinh	Tổ dân phố số 2, phường Lưu Kiếm, TP Hải Phòng	031063010899	3.200	3.200		
34	CV 103	Nguyễn Thị Sơn	Số 24 đường 1 Ngô Kim Tài, Phường Lê Chân, TP Hải Phòng	031173016999	1.000		1.000	
35	CV 105	Phạm Ngọc Sơn	Số 42/279 Đà Nẵng, phường Ngô Quyền, TP Hải Phòng	031074002078	17.400		17.400	
36	CV 106	Phạm Quang Sỹ	Số 26/89 An Đà, Phường Gia Viên, TP Hải Phòng	0310 6201 5838	3.400		3.400	
37	CV 107	Vũ Thị Tám	32B Trương Văn Lực, Phường Hồng Bàng, TP Hải Phòng	033163000676	1.600		1.600	
38	CV 111	Cao Hữu Thiều	Số 56/346 Đường Thiên Lôi, P.An Biên, TP Hải Phòng	031064006902	3.200		3.200	
39	CV 112	Trần Đức Thọ	Số 08/161 Phố Cấm, Phường Gia Viên, TP Hải Phòng	031064002704	1.100		1.100	
40	CV 113	Đào Thị Thoa	Số 9/36 Nguyễn Đức Cảnh, Phường Lê Chân, TP Hải Phòng	031174014866	3.600		3.600	
41	CV 118	Nguyễn Thị Minh Thu	Số 6/12 đường Lý Tự Trọng, Phường Hồng Bàng, TP Hải Phòng	031180008082	3.200		3.200	

TT	Mã cổ đông	Họ và tên	Chỗ ở hiện tại	Số CCCD /ĐKKD	Tổng số cổ phần	Số CP vắng mặt	Số cổ phần dự họp	Ký tên
42	CV 124	Nguyễn Việt Tiến	Số 76/229 Hàng Kênh, P.Lê Chân, TP Hải Phòng	031080007131	10.800		10.800	
43	CV 127	Đoàn Thị Hương Trà	Số 26/53/18/83 Phú Xá, phường Đông Hải, TP Hải Phòng	031179016012	17.800		17.800	
44	CV 128	Nguyễn Thị Huyền Trang	Số 13/9/239 Đà Nẵng, P.Ngô Quyền, TP Hải Phòng.	031186017803	2.400		2.400	
45	CV 129	Cao Thị Huyền Trang	Tổ dân phố Vân Tra, phường An Hải, TP Hải Phòng	031191019596	2.300		2.300	
46	CV 130	Phạm Thị Trang	Số 26/89 An Đà, Phường Gia Viên, TP Hải Phòng	031191004309	2.900		2.900	
47	CV 133	Lê Văn Tuân	Số 23 Bình Kiều 1, phường Đông Hải, TP Hải Phòng	031065002374	348.100		348.100	
48	CV 135	Phạm Đức Tùng	Số 167 Lô A6 Khu Tái Định Cây Đa, P.Gia Viên, TP Hải Phòng	031084012161	300		300	
49	CV 139	Nguyễn Thị Tuyết	Số 6A/630 đường Thiên Lôi, phường An Biên, TP Hải Phòng	030183026934	4.500		4.500	
50	CV 141	Nguyễn Thị Khánh Vân	Số nhà B11-10 Hoàng Huy Mall, P.Lê Chân, TP Hải Phòng.	031172009581	1.400		1.400	
51	CV 154	Nguyễn Đức Cương	Số 294 Trần Kiên, tổ Lê Duẩn 2, P. Kiến An, TP Hải Phòng	031929071	200	200		
52	CV 156	Nguyễn Hồng Duy	Số 84 Tổ 14, Phường An Biên, Thành phố Hải Phòng	034084012507	5.200		5.200	
53	CV 159	Nguyễn Minh Nghĩa	Số 40/40 Hạ Lý, Phường Hông Bàng, TP Hải Phòng	030922048	1.100	1.100		
54	CV 161	Phạm Kiến Phong	Số 26A/198/292 Lạch Tray, phường Lê Chân, TP Hải Phòng	031072013095	187.400		187.400	
55	CV 171	Vũ Việt Hoa	Số 24 đường 1 Ngô Kim Tài, Phường Lê Chân, TP Hải Phòng	031192010357	900		900	
56	CV 172	Hoàng Chung Hiếu	Số 714 Thiên Lôi, phường An Biên, TP Hải Phòng	031093000235	4.500		4.500	
57	CV 167	Lương Viết Văn	Số 132A Thư Trung 2, phường Hải An, TP Hải Phòng	031081007586	100	100		
58	CV 169	Phạm Văn Dự	Số 25 đường Nguyễn Sơn Hà, phường An Biên, TP Hải Phòng	031286841	1.700	1.700		
59	CV 170	Nguyễn Trọng Trường	Số 6/82/30 đường Trần Nguyên Hãn, P.An Biên, TP Hải Phòng.	031192032	700	700		
		Cộng			**1.280.000**	7.300	1.272.700	

LẬP BIỂU

Phạm Quang Sỹ

THƯ KÝ CÔNG TY

Đoàn Thị Hương Trà

CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG VIÊN, CÂY XANH HẢI PHÒNG

Lê Văn Tuân